

Bản án số: **90/2018/HSST**
Ngày 13 tháng 6 năm 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH

Với T phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Ngọc Long**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà **Trần Thanh Thủy**

2. Bà **Đỗ Thị Sỹ Long**

Thư ký phiên tòa: Bà **Phạm Thị Thùy Linh**

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình tham gia phiên tòa:

Ông **Trần Quang Hiếu** – Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 6 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 65/2018/HSST ngày 24 tháng 4 năm 2018 đối với:

Bị cáo **Lê Trường T**, sinh năm 1981; Đăng ký hộ khẩu và nơi cư trú: số 55, tổ 12, phường T, quận H, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Không; Văn hóa: 09/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Lê Hoa K, sinh năm 1938; Con bà: Nguyễn Thị L, sinh năm 1945; Vợ: Nguyễn Thị T, sinh năm 1995; Có 02 con, lớn sinh năm 2015, nhỏ sinh năm 2016. Nhân thân: có 02 tiền án đã được xóa án tích: ngày 17/10/2008 Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm xét xử về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo bản số 55/2009/HSST; ngày 12/02/2014 Tòa án nhân dân Tối cao xét xử về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo bản án số 30/2014/HSPT. Bị bắt tạm giam ngày 12/01/2018. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* Người bào chữa cho Bị cáo Lê Trường T: Luật sư **Phạm Thanh Tịnh** – Văn phòng luật sư Phạm Thanh Tịnh thuộc Đoàn luật sư T phố Hà Nội.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Anh **Nguyễn Mạnh Linh**, sinh năm 1985; địa chỉ: Tổ 19, phường Pom Hán, T phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

- Anh **Nguyễn Thanh Nam**, sinh năm 1990; địa chỉ: Phòng 24, nhà 8, tập thể Kinh tế quốc dân, phường Đồng Tâm, quận H, T phố Hà Nội.

* **Người làm chứng:**

- Anh **Vũ Mạnh Tuấn**, sinh năm 1989; địa chỉ: phường Hà Cầu, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

- Anh **Nguyễn Minh Đức**, sinh năm 1994; địa chỉ: số 2, ngõ 126 ngõ Chợ Khâm Thiên, phường Trung Phụng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

(Anh Linh, anh Nam, anh Tuấn và anh Đức đã được triệu tập họp lệ nhưng vắng mặt. Luật sư có mặt)

NHẬN THẤY:

Bị cáo Lê Trường T bị Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 00 giờ 30 phút, ngày 12/01/2018, tại khu vực ngã ba đường Yên Phụ giao với đường Trần Nhật Duật – Hàng Đậu thuộc địa bàn phường Nguyễn Trung Trực, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội, Lê Trường T đã có hành vi tàng trữ vũ khí quân dụng là một khẩu súng K59 kèm băng tiếp đạn và 08 viên đạn đã bị tổ công tác liên ngành Y9/KH141 của Công an thành phố Hà Nội kiểm tra, bắt quả tang cùng vật chứng.

Theo kết luận giám định số 289/C54(P3) ngày 17/01/2018 của Viện Khoa học hình sự - Tổng cục cảnh sát kết luận vật chứng thu giữ của T gồm: 01 khẩu súng ngắn và 08 viên đạn lấy ra từ khẩu súng nêu trên. Căn cứ khoản 1 Điều 3 Nghị định 25/2012/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành một số điều của pháp lệnh quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và các công cụ hỗ trợ (có hiệu lực ngày 20 tháng 5 năm 2012), khẩu súng trên là loại súng (vũ khí) quân dụng Makarov (K59); 08 viên đạn lấy ra từ khẩu súng K59 trên là đạn quân dụng cỡ 9x18mm, sử dụng để bắn cho các loại súng ngắn K59, P64, CZ 84...

Tại cơ quan điều tra, Lê Trường T khai nhận: Vào khoảng giữa năm 2013, Lê Trường T đi du lịch tại huyện Hà Khẩu, tỉnh Vân Nam, Trung Quốc. Tại đây T đã mua một khẩu súng K59 kèm băng tiếp đạn và 08 viên đạn từ một người đàn ông không quen biết người Trung Quốc với giá là 10.000.000 đồng, mục đích để phòng thân. Do T có nhiều mâu thuẫn xã hội, sợ bị trả thù nên đã thường mang khẩu súng trên bên mình. Đến khoảng 23 giờ ngày 11/01/2018, sau khi cùng Nguyễn Mạnh Linh và Nguyễn Thanh Nam đi mừng cưới một người bạn xã hội tại An Dương, phường Yên Phụ, Tây Hồ, trên đường đi qua đường Yên Phụ, phường Nguyễn Trung Trực, Ba Đình đã bị tổ công tác Y9/KH141 dừng xe kiểm tra. Khi thấy tổ công tác phát hiện khẩu súng mà T đã cất giấu trong túi trên xe ô tô, T đã bỏ chạy nhưng đã bị bắt giữ.

Quá trình điều tra xác định, Nguyễn Mạnh Linh và Nguyễn Thanh Nam không biết việc T mang theo vũ khí quân dụng trong người; lời khai của anh

Linh và anh Nam phù hợp với lời khai của bị can T, nên không có cơ sở để xử lý về hình sự.

Cáo trạng số 69/CT-VKS ngày 18 tháng 4 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội truy tố Lê Trường T về tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng” theo Khoản 1 Điều 304 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến: Hành vi của bị cáo phạm tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng” theo Khoản 1 Điều 304 Bộ luật hình sự. Bị can được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: T khẩn khai báo quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 đề nghị xử phạt bị cáo mức án từ **12** tháng đến **18** tháng tù.

Vật chứng: Tịch thu chuyển đến Ban chỉ huy quân sự quận Ba Đình 01 khẩu súng quân dụng K59; 08 viên đạn quân dụng cỡ 9 x18mm. Tịch thu và tiêu hủy - 01 túi vải màu nâu có ghi chữ Gucci, kích thước 40x 25cm được sử dụng để bọc khẩu súng;

Đối với 01 túi sách da, màu đen, có quai đeo, kích thước khoảng 22x18 cm (đã qua sử dụng); 01 giấy bán hàng mang tên A.T; 01 hợp đồng cầm cố tài sản mang tên Bùi Trung Đức; 17 chiếc phong bì (chưa sử dụng); Số tiền: 210.000 đồng bao gồm: 01 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 200.000 đồng, 01 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 10.000 đồng; 01 giấy chứng nhận kiểm định ô tô số 2850032, 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc ô tô số 0184423/17, 01 bản sao giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô của chiếc xe mang biển kiểm soát 30E – 463.88 đều mang tên Lê Trường T; 01 xe ô tô con nhãn hiệu Mazda 3, màu xanh, biển kiểm soát 30E – 463.88, số khung 5AA6HC064035, số máy P520428801 (đã qua sử dụng); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Philip màu đen, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu vàng, quá trình điều tra xác định không liên quan đến vụ án nên Cơ quan điều tra đã trao trả những tài sản này cho đại diện gia đình của bị can Lê Trường T là chị Nguyễn Thị Thu (Sinh năm: 1995; Nơi cư trú: Số 55, Tổ 12, phường T, quận H, Hà Nội). Chị Thu đã nhận lại tài sản và không có ý kiến gì khác.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

Tại phiên tòa, Luật sư bào chữa cho bị cáo trình bày quan điểm bào chữa: Nhất trí với quan điểm của Viện kiểm sát đã truy tố bị cáo về tội “tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”. Luật sư phân tích nguyên nhân, điều kiện phạm tội và các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo. Luật sư cho rằng bị cáo do sự hiểu biết pháp luật còn hạn chế, chưa nhận thức đúng đắn về tác hại của việc quản lý sử dụng vũ khí quân dụng mà dẫn đến việc phạm tội, hậu quả chưa xảy ra. Bị cáo có 02 tiền án đã được xóa án tích. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai báo T khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải, người phạm tội chưa gây thiệt hại. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điểm h, Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình

sự để giảm nhẹ một phần hình phạt và cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất nếu có thể cho bị cáo mức hình phạt dưới mức khởi điểm Khoản 1 Điều 304 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa luận tội, bị cáo đồng ý với tội danh mà Viện kiểm sát đã truy tố không có tranh luận gì. Trong lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì bị cáo đã nhận thức được hành vi phạm tội của mình, mong sớm được về phụng dưỡng bố mẹ đã già và nuôi hai con nhỏ.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời bào chữa của Luật sư, lời khai của bị cáo và người làm chứng, người liên quan.

XÉT THẤY:

[1] Quá trình điều tra, truy tố liên quan đến việc giải quyết vụ án (Về hành vi, các quyết định tố tụng), Điều tra viên, Kiểm sát viên đã tiến hành đúng các quy định của Bộ Luật tố tụng hình sự năm 2015; Tại phiên tòa người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và các người làm chứng vắng mặt những họ đã có đầy đủ lời khai, phù hợp với lời khai tại phiên tòa của bị cáo.

[2] Nội dung: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thừa nhận toàn bộ diễn biến vụ án đúng như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án: Khoảng 00 giờ 30 phút ngày 12/01/2018, tại khu vực ngã ba đường Yên Phụ giao với đường Trần Nhật Duật – Hàng Đậu thuộc địa bàn phường Nguyễn Trung Trực, quận Ba Đình, bị cáo đã có hành vi tàng trữ vũ khí quân dụng là một khẩu súng quân dụng K59 kèm băng tiếp đạn và 08 viên đạn đã bị tổ công tác liên ngành Y9/KH141 của Công an thành phố Hà Nội kiểm tra, bắt quả tang cùng vật chứng.

Bị cáo nhận thấy việc làm của mình là vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng mức án nhẹ nhất.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, bản kết luận giám định cùng các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án là phù hợp với nội dung truy tố của bản cáo trạng. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: bị cáo phạm tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng” theo Khoản 1 Điều 304 Bộ luật hình sự 2015.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách quản lý vũ khí quân dụng của Nhà nước, xâm phạm đến an toàn và trật tự công cộng được Bộ luật Hình sự bảo vệ. Nhân thân bị cáo có 02 tiền án đã được xóa án tích: ngày 17/10/2008 Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm xét xử về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo bản số 55/2009/HSST; ngày 12/02/2014 Tòa án nhân dân Tối cao xét xử về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo bản án số 30/2014/HSPT. Do vậy, cần phải xử lý nghiêm đối với bị cáo để răn đe, giáo dục và phòng ngừa.

Xét thái độ của bị cáo tại phiên tòa T khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cần thiết áp dụng Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo khoản 5 Điều 304 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Nguyễn Mạnh Linh và Nguyễn Thanh Nam không biết việc bị cáo mang theo vũ khí quân dụng trong người; lời khai của anh Linh và anh Nam phù hợp với lời khai của bị cáo, nên không có cơ sở để xử lý về hình sự.

[3] Xử lý vật chứng: số vật chứng thu giữ của bị cáo quá trình điều tra xác định không liên quan đến vụ án nên Cơ quan điều tra đã trao trả những tài sản này cho đại diện gia đình của bị cáo là phù hợp theo quy định của pháp luật; tịch thu 01 khẩu súng quân dụng K59 kèm băng tiếp đạn và 08 viên đạn chuyển Ban chỉ huy quận sự quận Ba Đình tiếp nhận, quản lý sử dụng theo quy định của pháp luật; tịch thu và tiêu hủy 01 (một) túi vải màu nâu, có chữ Gucci, kích thước 40 x25cm bọc ngoài khẩu súng.

[4] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các căn cứ, nhận định của Hội đồng xét xử;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố Bị cáo Lê Trường T phạm tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”.

2. Áp dụng Khoản 1 Điều 304 và các Điều 38; Điều 47; Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015; các Điều 106; 136; 331; 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Căn cứ vào Luật phí và lệ phí số: 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Xử phạt: Lê Trường T **01 (Một)** năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 12 tháng 01 năm 2018.

Xử lý vật chứng:

Tịch thu 01 khẩu súng (vũ khí) quân dụng Makarov (K59) và 08 viên đạn lấy ra từ khẩu súng K59 là đạn quân dụng cỡ 9 x18mm, sử dụng để bắn cho các súng ngắn K59, P64, CZ83...(Theo kết luận giám định số 289/C54(P3) ngày 17/01/2018 của Viện Khoa học hình sự - Tổng cục cảnh sát) chuyển Ban chỉ huy quận sự quận Ba Đình tiếp nhận, quản lý sử dụng theo quy định của pháp luật; tịch thu và tiêu hủy 01 (một) túi vải màu nâu, có chữ Gucci, kích thước 40 x 25cm bọc ngoài khẩu súng. Hiện số vật chứng đang giữ tại Cơ quan cảnh sát điều tra công an quận Ba Đình, thành phố Hà Nội theo biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu ngày 12 tháng 01 năm 2018.

Án phí HSST: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí HSST.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày 13 tháng 6 năm 2018.

Nơi nhận:

- TAND T phố Hà Nội;
- Sở Tư pháp T phố Hà Nội;
- VKSND quận Ba Đình;
- Trại tạm giam số 1 Công an TP Hà Nội;
- Công an quận Ba Đình;
- Chi cục THA dân sự quận Ba Đình;
- Bị cáo;
- UBND phường T, quận H, thành phố Hà Nội;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Ngọc Long